



Vision & Associates

LUẬT SƯ, ĐẠI DIỆN SỞ HỮU TRÍ TUỆ, TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ QUẢN LÝ

Bản tin pháp lý

Tháng 5/2011

Nội dung

Luật sở hữu trí tuệ	2
Các lĩnh vực khác:.....	6
Tài chính	6
Ngân hàng.....	6
Thuế	6
Thương mại	7
Lao động.....	8
Giáo dục.....	8
Giao thông vận tải	9
Xây dựng	10
Đất đai.....	10
Tài nguyên - Môi trường	10
Khoa học - Công nghệ.....	11
Hành chính – Tư pháp.....	11
Nông – Lâm nghiệp.....	12
Đầu tư	13
Văn bản khác	13
Địa chỉ liên hệ.....	14

Bản tin pháp lý này được phát hành cho khách hàng của chúng tôi và những người quan tâm. Các thông tin trong Bản tin này chỉ để tham khảo. Chúng tôi đề nghị Quý khách hàng và độc giả nên tham khảo ý kiến chuyên môn đối với các vấn đề cụ thể. Xin hãy liên hệ trực tiếp tới các văn phòng của chúng tôi hoặc những người có tên tại cuối Bản tin này.

Bản tin pháp lý này có trên trang Web của chúng tôi tại www.vision-associates.com

© 2011. Bản quyền của Công ty Vision & Associates.

Luật sở hữu trí tuệ

Cuộc chiến ác liệt chống xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ

Nguyễn Trần Tuyên

Luật Sở hữu Trí tuệ hiện hành của Việt Nam (Luật SHTT Việt Nam) và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành Luật này được xem là những tiến bộ vượt bậc và phù hợp hơn với các quy tắc và nghĩa vụ quốc tế.

Tuy nhiên, trong thực tiễn, một số quy định về thực thi các quyền sở hữu trí tuệ (Quyền SHTT) trong quá trình thực hiện của Luật SHTT Việt Nam dường như chưa rõ ràng. Bài viết này xem xét vấn đề xử lý hành vi xâm phạm Quyền SHTT theo thủ tục hành chính (Điều 211 của Luật SHTT Việt Nam) và xử lý hàng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ dành cho mục đích xuất khẩu (các Điều từ 216 đến 219 của Luật SHTT Việt Nam).

Phải có bằng chứng về sự thiệt hại

Điều 211.1.a của Luật SHTT Việt Nam quy định rằng các tổ chức, cá nhân có các hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, *gây thiệt hại cho tác giả, chủ sở hữu, người tiêu dùng hoặc cho xã hội*, phải bị xử phạt hành chính.

Điều này có nghĩa là để cho phép thực thi Quyền SHTT và để các cơ quan có thẩm quyền ở Việt Nam¹ có những hành động pháp lý chống lại người xâm phạm, chủ sở hữu Quyền SHTT phải cung cấp cho các cơ quan này những bằng chứng của họ về thiệt hại do người xâm phạm trực tiếp gây ra cùng với các yêu cầu giải quyết của họ.

Quy định có vẻ như đơn giản này đã gây khó khăn cho các chủ sở hữu Quyền SHTT cũng như các đại diện Quyền SHTT/lưu sư của họ trong quá trình tiến hành thủ tục pháp lý chống lại kẻ xâm phạm. Nguyên nhân là do các chủ sở hữu Quyền SHTT không dễ dàng xác định được giá trị thu nhập/lợi nhuận hoặc danh tiếng đã bị thiệt hại do hành vi xâm phạm. Để nhanh chóng đáp ứng yêu cầu này, một số người yêu cầu có thể nộp bằng chứng không thích hợp về thiệt hại hoặc thậm chí bằng chứng giả cho các cơ quan thực thi SHTT. Ngoài ra, nếu các cơ quan thực thi SHTT phát hiện ra rằng bằng chứng về thiệt hại do người yêu cầu cung cấp là không phù hợp hoặc không đầy đủ thì họ có thể từ chối yêu cầu xử lý. Cả hai tình huống này, như đã nói ở trên, đã chứng minh rằng trên thực tế yêu cầu về bằng chứng gây thiệt hại có thể bị lạm dụng.

Chính vì vậy, cơ quan thực thi SHTT có quyền từ chối yêu cầu xử lý nếu (i) người yêu cầu không nộp bằng chứng về thiệt hại hoặc (ii) bằng chứng về thiệt hại không được chấp nhận bởi các cơ quan thực thi SHTT². Chúng tôi có quan điểm rằng, mặc

¹ Các cơ quan này bao gồm cơ quan Thanh tra Khoa học và Công nghệ, cơ quan Thanh tra Thông tin và Truyền thông, cơ quan Quản lý thị trường, cơ quan Hải quan, cơ quan Công an kinh tế, Cục Quản lý Cạnh tranh, Ủy ban Nhân dân cấp tỉnh hoặc cấp huyện (theo Điều 15 của Nghị định số 97/2010/NĐ-CP ngày 21/09/2010).

² Theo quy định tại Điều 27.2.b và Điều 30.1.b của Nghị định số 97/2010/NĐ-CP ngày 21/09/2010.

dù bằng chứng về thiệt hại chưa được quy định là một yêu cầu bắt buộc cho một yêu cầu xử lý theo Điều 26 của Nghị định số 97/2010/NĐ-CP ngày 21/09/2010 về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp (Nghị định số 97) và Điều 23 của Nghị định số 105/2006/ND-CP ngày 22/09/2006 sửa đổi bổ sung theo Nghị định số 119/2010/NĐ-CP ngày 30/12/2010 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu Trí tuệ về bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ và quản lý Nhà nước về sở hữu trí tuệ (Nghị định số 105), căn cứ vào Điều 211.1.a của Luật SHTT Việt Nam, các cơ quan thực thi SHTT vẫn có quyền từ chối yêu cầu xử lý mà không bao gồm bằng chứng về thiệt hại kèm theo yêu cầu. Điều này là do Luật SHTT Việt Nam được có hiệu lực cao hơn so với Nghị định số 97 và Nghị định số 105³.

Do đó, trong thực tiễn, quy định này có thể tạo ra tình huống khôi hài là chủ sở hữu quyền SHTT không thể tiến hành những hành động pháp lý chống lại hành vi xâm phạm SHTT rõ ràng nếu họ không thể cung cấp bằng chứng về thiệt hại cho các cơ quan thực thi quyền SHTT.

Hơn nữa, về mặt lý thuyết, bằng chứng về thiệt hại có vẻ là một điều kiện để khởi kiện đòi bồi thường thiệt hại tại tòa án dân sự cho việc giải quyết tranh chấp giữa các cá nhân. Theo đó, bằng chứng về thiệt hại được coi là một yêu cầu để giải quyết các tranh chấp dân sự, mà không phải để giải quyết các vi phạm hành chính. Ngoài ra, trật tự công cộng, các lợi ích công cộng, và trật tự quản lý Nhà nước, chứ không phải lợi ích cá nhân, mới là những đối tượng cần được các cơ quan hành chính Nhà nước bảo vệ. Do đó, nếu một hành vi xâm phạm SHTT bị coi là vi phạm hành chính gây ra ảnh hưởng xấu hoặc xâm phạm trật tự công cộng và trật tự quản lý Nhà nước được pháp luật bảo vệ, các cơ quan Nhà nước cần phải cấm và nghiêm trị loại xâm phạm này ngay lập tức, bất kể loại xâm phạm này có gây thiệt hại cho chủ sở hữu quyền SHTT hay không.

Vì vậy, việc yêu cầu chủ sở hữu quyền SHTT cung cấp bằng chứng về thiệt hại để tiến hành các hành động pháp lý chống lại những người xâm phạm theo thủ tục hành chính là không phù hợp.

Các nhà lập pháp cần xem xét loại bỏ yếu tố "*gây thiệt hại cho tác giả, chủ sở hữu, người tiêu dùng hoặc cho xã hội*" khỏi quy định tại Khoản 211.1.a của Luật SHTT Việt Nam.

Kiểm soát nhưng không có thẩm quyền giải quyết

Các Điều 216, 217, 218 và 219 của Luật SHTT Việt Nam quy định về kiểm soát sở hữu trí tuệ liên quan đến nhập khẩu và/hoặc xuất khẩu. Theo đó, cơ quan Hải quan của Việt Nam⁴ thực hiện các biện pháp để kiểm soát hàng hóa nhập khẩu và xuất khẩu một cách công bằng và tương tự. Theo các quy định này, Luật Hải quan đã quy định cụ thể các biện pháp về quản lý, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu liên quan đến SHTT (theo các Điều 57 và 58), Nghị định số 154 và Nghị định số 97.

³ Theo các Điều 2 và 80 của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 23/11/1996.

⁴ Theo quy định của Luật Hải quan, Nghị định số 105, Nghị định số 154/2005/NĐ-CP ngày 15/12/2005 quy định chi tiết một số điều của Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra và giám sát hải quan (Nghị định số 154)

Vấn đề phát sinh khi mà theo Điều 11.11.c của Nghị định số 97, hành vi nhập khẩu hàng hóa mang dấu hiệu xâm phạm quyền đối với nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý, tên thương mại, kiểu dáng công nghiệp bị nghiêm cấm và bị xử lý nghiêm minh. Tuy nhiên, hành vi tương tự trong xuất khẩu không bị cấm và xử lý theo Nghị định số 97. Đối với một số cơ quan và chuyên gia SHTT, các hành vi xuất khẩu hàng hóa xâm phạm SHTT thậm chí không nên được xem là xâm phạm quyền SHTT vì hành động này chưa được quy định tại Điều 124.5 (sử dụng nhãn hiệu) và Điều 129 (hành vi xâm phạm quyền nhãn hiệu hàng hóa) của Luật SHTT Việt Nam.

Sự không thống nhất theo Nghị định số 97 này đã dẫn đến hệ quả là cơ quan Hải quan không được quyền kiểm soát và tạm giữ hàng hóa xâm phạm quyền SHTT nhằm mục đích xuất khẩu bởi vì họ không có quyền xử lý hàng hóa xuất khẩu.

Như vậy, có thể có rủi ro là các chủ sở hữu quyền SHTT không thể tiến hành hành động pháp lý chống lại những kẻ xâm phạm với bằng chứng xâm phạm rõ ràng nếu cơ quan Hải quan không chuyển hồ sơ vụ án cho cơ quan thực thi SHTT có thẩm quyền khác để tiếp tục điều tra và xử lý người xâm phạm đối với hành vi sản xuất và/hoặc vận chuyển và/hoặc lưu trữ hàng hóa xâm phạm theo các quy định của pháp luật Việt Nam trong thời gian tạm dừng làm thủ tục hải quan (không quá 20 ngày làm việc). Trong trường hợp này, chủ sở hữu quyền SHTT thậm chí phải chịu tất cả các phí và các chi phí phát sinh từ việc tạm dừng làm thủ tục hải quan như là sự đền bù cho người xâm phạm nếu một trong các cơ quan thực thi SHTT có thẩm quyền của Việt Nam không tiếp nhận vụ việc để tiếp tục điều tra và xử lý hàng hóa xâm phạm đang bị tạm giữ tại cơ quan Hải quan. Ngoài ra, chủ sở hữu quyền SHTT vẫn phải bồi thường thiệt hại cho kẻ xâm phạm tất cả các chi phí và phí tổn do việc tạm dừng làm thủ tục hải quan gây ra (cho họ) nếu cơ quan thực thi SHTT không thể thu được bằng chứng về việc sản xuất và/hoặc vận chuyển và/hoặc lưu trữ hàng hóa xâm phạm từ người xâm phạm đó.

Ngoài ra, trên thực tế, trong vòng tối đa 20 ngày làm việc, chủ sở hữu quyền SHTT khó có thể chuẩn bị và nộp đơn lên tòa án có thẩm quyền cũng như thuyết phục các tòa án ban hành đồng thời cả hai quyết định thụ lý vụ án và áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời để tiếp tục tạm giữ hàng hóa xâm phạm tại cơ quan Hải quan.

Việc cho phép cơ quan Hải quan có quyền giám sát và đình chỉ thủ tục hải quan đối với hàng hóa xâm phạm mà không cung cấp cho họ chế tài xử phạt hành vi xuất khẩu hàng hóa xâm phạm có thể gây ra rủi ro và khó khăn nghiêm trọng cho các chủ sở hữu quyền SHTT khi họ quyết định áp dụng biện pháp kiểm soát hàng hóa xuất khẩu tại biên giới Việt Nam. Sự không thống nhất trong luật pháp và quy định của Việt Nam không chỉ làm mất nhiều thời gian và tiền bạc của các chủ sở hữu quyền SHTT nhằm tiến hành những hành động pháp lý chống lại hành vi xâm phạm quyền SHTT, mà còn tạo ra rủi ro trở trêu cho các chủ sở hữu quyền SHTT vì họ có thể thất bại trong cuộc đấu tranh chống lại kẻ xâm phạm và phải bồi thường tất cả các chi phí và phí tổn phát sinh từ việc tạm dừng làm thủ tục hải quan. Như vậy, việc tiếp tục sửa đổi, bổ sung Luật SHTT Việt Nam và các quy định có liên quan về xử phạt các hành vi xuất khẩu hàng hóa xâm phạm SHTT là cần thiết để nâng cao hiệu quả của Luật SHTT Việt Nam cũng như các hoạt động thực thi quyền SHTT tại Việt Nam.

Cần có những điều kiện khác nhau để cho phép việc thực thi pháp luật nói chung và thực thi và bảo vệ quyền SHTT nói riêng được hiệu quả. Trong số đó, một hệ thống pháp luật đầy đủ và thống nhất được xem là công cụ quan trọng nhất. Như vậy, những trở ngại nói trên cần được giải quyết một cách thỏa đáng nhằm nâng cao hiệu quả của các hoạt động thực thi quyền sở hữu trí tuệ tại Việt Nam trong thời gian tới./.

Các lĩnh vực khác:

Tài chính

- Thông tư số 13/2011/TT-NHNN ngày 31/05/2011 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định việc mua, bán ngoại tệ của Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty nhà nước;
- Thông tư số 73/2011/TT-BTC ngày 30 tháng 5 năm 2011 của Bộ Tài chính quy định chế độ quản lý tài chính Quỹ Hỗ trợ, vận động cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài;
- Thông tư số 58/2011/TT-BTC ngày 11/05/2011 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê;
- Thông tư số 57/2011/TT-BTC ngày 05/05/2011 của Bộ Tài chính quy định bổ sung Mục lục ngân sách Nhà nước.

Ngân hàng

- Thông tư số 13/2011/TT-NHNN ngày 31/05/2011 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc quy định việc mua, bán ngoại tệ của Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty Nhà nước;
- Thông tư số 12/2011/TT-NHNN ngày 17/05/2011 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về quy định về việc quản lý, sử dụng chữ ký số, chứng thư số và dịch vụ chứng thực chữ ký số của Ngân hàng Nhà nước.

Thuế

- Quyết định số 732/QĐ-TTg ngày 17/05/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chiến lược cải cách hệ thống thuế giai đoạn 2011 - 2020;
- Thông tư số 68/2011/TT-BTC ngày 18/05/2011 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt đối với hàng hóa nhập khẩu có xuất xứ từ Campuchia;
- Thông tư số 67/2011/TT-BTC ngày 18/05/2011 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi mức thuế suất thuế xuất khẩu đối với mặt hàng quặng sắt và tinh quặng sắt thuộc nhóm 26.01 quy định tại Biểu thuế xuất khẩu.
- Thông tư số 59/2011/TT-BTC ngày 12/05/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện cơ chế quản lý tài chính và biên chế đối với Tổng cục Thuế và Tổng cục Hải quan giai đoạn 2011 - 2015.

Thương mại

- Quyết định số 2644/QĐ-BCT ngày 30/05/2011 của Bộ Công Thương về việc đính chính Quyết định số 4346/QĐ-BCT ngày 17/8/2010 của Bộ Công Thương;
- Quyết định số 31/2011/QĐ-UBND ngày 20/05/2011 của Ủy ban Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về thẩm quyền chứng thực hợp đồng, giao dịch trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;
- Quyết định số 17/2011/QĐ-UBND ngày 19/05/2011 của Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội về việc ban hành Quy chế phối hợp hoạt động giữa các cơ quan quản lý nhà nước của thành phố Hà Nội trong công tác quản lý Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài hoạt động trong lĩnh vực thương mại và thương mại đặc thù;
- Quyết định số 16/2011/QĐ-UBND ngày 18/05/2011 của Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội về việc ban hành quy chế phối hợp quản lý hoạt động bán hàng đa cấp trên địa bàn thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 28/2011/QĐ-TTg ngày 17/05/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Danh mục dịch vụ xuất, nhập khẩu Việt Nam;
- Thông tư số 22/2011/TT-BCT ngày 31/05/2011 của Bộ Công Thương quy định về việc xây dựng, thẩm định và ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Công Thương;
- Thông tư số 70/2011/TT-BTC ngày 23/05/2011 của Bộ Tài chính quy định chi tiết một số nội dung của Quyết định số 15/2011/QĐ-TTg ngày 09/3/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc mua lương thực dự trữ Nhà nước hàng năm;
- Thông tư số 21/2011/TT-BCT ngày 20/05/2011 của Bộ Công Thương về việc quy định về quản lý hoạt động kinh doanh tạm nhập tái xuất thực phẩm đông lạnh;
- Thông tư liên tịch số 69/2011/TTLT-BTC-BTP ngày 18/05/2011 của Bộ Tài chính; Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm, phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm và phí sử dụng dịch vụ khách hàng thường xuyên;
- Thông tư số 64/2011/TT-BTC ngày 13/05/2011 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện Quyết định số 19/2011/QĐ-TTg ngày 23/3/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc thí điểm tiếp nhận bản khai hàng hóa, các chứng từ khác có liên quan và thông quan điện tử đối với tàu biển nhập cảnh, xuất cảnh;
- Thông tư số 63/2011/TT-BTC ngày 13/05/2011 của Bộ Tài chính về việc quy định về việc áp dụng thí điểm chế độ ưu tiên trong lĩnh vực quản lý Nhà nước về hải quan đối với doanh nghiệp đủ điều kiện;

- Thông tư số 20/2011/TT-BCT ngày 12/05/2011 của Bộ Công Thương về việc quy định bổ sung thủ tục nhập khẩu xe ô tô chở người loại từ 09 chỗ ngồi trở xuống;
- Thông tư số 61/2011/TT-BTC ngày 12/05/2011 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung Thông tư số 41/2005/TT-BTC ngày 26/5/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 10/2005/NĐ-CP ngày 31/10/2005 của Chính phủ qui định về cờ truyền thống, cờ hiệu, biểu tượng, hải quan hiệu, phù hiệu, cấp hiệu, trang phục, giấy chứng minh hải quan;
- Thông tư số 19/2011/TT-BCT ngày 06/05/2011 của Bộ Công Thương quy định về các mẫu biên bản, quyết định sử dụng trong hoạt động kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính của cơ quan Quản lý thị trường.

Lao động

- Thông tư số 16/2011/TT-BLĐTBXH ngày 19/05/2011 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp đặc biệt đối với người lao động làm việc tại địa bàn Trường Sa và DKI;
- Thông tư số 15/2011/TT-BLĐTBXH ngày 10/05/2011 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội về việc quy định tổ chức và quản lý việc đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia;
- Thông tư liên tịch số 04/2011/TTLT-BNV-BTC ngày 06/05/2011 của Bộ Nội vụ; Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện mức lương tối thiểu chung từ ngày 01/5/2011 đối với cơ quan Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội và đơn vị sự nghiệp.

Giáo dục

- Nghị định số 31/2011/NĐ-CP ngày 11/05/2011 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02/8/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục;
- Thông tư số 22/2011/TT-BGDĐT ngày 30/05/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về hoạt động khoa học và công nghệ trong các cơ sở giáo dục đại học;
- Thông tư số 20/2011/TT-BGDĐT ngày 24/05/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Mẫu bằng Tiến sĩ danh dự;
- Thông tư số 19/2011/TT-BGDĐT ngày 24/05/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Mẫu bằng tốt nghiệp Đại học.

Giao thông vận tải

- Nghị định số 33/2011/NĐ-CP ngày 16/05/2011 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2010/NĐ-CP ngày 02/4/2010 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ;
- Thông tư liên tịch số 72/2011/TTLT-BTC-BGTVT ngày 27/05/2011 của Bộ Tài chính, Bộ Giao thông Vận tải về việc hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính đào tạo lái xe cơ giới đường bộ;
- Thông tư số 41/2011/TT-BGTVT ngày 18/05/2011 của Bộ Giao thông Vận tải về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2009/TT-BGTVT ngày 15/10/2009 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải quy định về kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe máy chuyên dùng;
- Thông tư số 39/2011/TT-BGTVT ngày 18/05/2011 của Bộ Giao thông Vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;
- Thông tư số 66/2011/TT-BTC ngày 18/05/2011 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn lệ phí cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô;
- Thông tư liên tịch số 62/2011/TTLT-BTC-BCT-BGTVT ngày 13/05/2011 của Bộ Tài chính; Bộ Công Thương; Bộ Giao thông Vận tải về việc sửa đổi, bổ sung Mục IV của Thông tư liên tịch số 08/2004/TTLT-BTM-BTC-BGTVT ngày 17/12/2004 hướng dẫn thực hiện dịch vụ trung chuyển container tại các cảng biển Việt Nam của Bộ Thương mại (nay là Bộ Công Thương), Bộ Tài chính, Bộ Giao thông Vận tải;
- Thông tư số 37/2011/TT-BGTVT ngày 06/05/2011 của Bộ Giao thông Vận tải về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định cải tạo phương tiện giao thông cơ giới đường bộ theo Quyết định số 15/2005/QĐ-BGTVT ngày 15/02/2005, Quy định điều kiện thành lập và hoạt động của Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới theo Quyết định số 45/2005/QĐ-BGTVT ngày 23/09/2005, Thông tư số 10/2009/TT-BGTVT ngày 24/06/2009 và Thông tư số 22/2009/TT-BGTVT ngày 06/10/2009;
- Thông tư số 36/2011/TT-BGTVT ngày 06/05/2011 của Bộ Giao thông Vận tải về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2009/TT-BGTVT ngày 03/4/2009 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải quy định về việc kiểm tra chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông đường sắt;
- Thông tư số 35/2011/TT-BGTVT ngày 06/05/2011 của Bộ Giao thông Vận tải về việc quy định về thủ tục cấp giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật thiết bị xếp dỡ, nồi hơi, thiết bị áp lực sử dụng trong giao thông vận tải.

Xây dựng

- Nghị định số 30/2011/NĐ-CP ngày 06/05/2011 của Chính phủ về việc quản lý và bảo vệ hành lang an toàn kỹ thuật của hệ thống anten quân sự;
- Quyết định số 28/2011/QĐ-UBND ngày 19/05/2011 của Ủy ban Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành quy định về điều chỉnh quy hoạch đô thị tại thành phố Hồ Chí Minh;
- Quyết định số 15/2011/QĐ-UBND ngày 06/05/2011 của Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội về việc ban hành quy định xử lý các trường hợp đất không đủ điều kiện về mặt bằng xây dựng đang tồn tại dọc theo các tuyến đường giao thông và nguyên tắc thực hiện các dự án đầu tư xây dựng đường giao thông mới trên địa bàn thành phố Hà Nội;
- Thông tư số 04/2011/TT-BXD ngày 05/05/2011 của Bộ Xây dựng ban hành Tiêu chuẩn kỹ năng nghề Quốc gia đối với các nghề thuộc lĩnh vực xây dựng.

Đất đai

- Quyết định số 994/QĐ-BTC ngày 04/05/2011 của Bộ Tài chính về việc đính chính Thông tư số 39/2011/TT-BTC ngày 22/3/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc sửa đổi, bổ sung Thông tư số 83/2007/TT-BTC ngày 16/7/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19/01/2007 và Thông tư số 175/2009/TT-BTC ngày 09/9/2009 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Quyết định số 140/2008/QĐ-TTg ngày 21/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước;
- Thông tư số 16/2011/TT-BTNMT ngày 20/05/2011 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định sửa đổi, bổ sung một số nội dung liên quan đến thủ tục hành chính về lĩnh vực đất đai.

Tài nguyên - Môi trường

- Quyết định số 798/QĐ-TTg ngày 25/05/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình đầu tư xử lý chất thải rắn giai đoạn 2011 - 2020;
- Quyết định số 2459/QĐ-BCT ngày 19/05/2011 của Bộ Công Thương về việc điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch phân vùng thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng quặng vàng, đồng, niken, molipden Việt Nam đến năm 2015, có xét đến năm 2025;
- Quyết định số 2409/QĐ-BCT ngày 17/05/2011 của Bộ Công Thương về việc bổ sung Quy hoạch phân vùng thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng nhóm khoáng chất nguyên liệu đá vôi trắng (đá hoa), feldpat, cao lanh và magnezit đến năm 2015, có xét đến năm 2025;

- Quyết định số 2408/QĐ-BCT ngày 17/05/2011 của Bộ Công Thương về việc bổ sung Quy hoạch phân vùng thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng quặng crômít, mangan giai đoạn 2007 - 2015, định hướng đến năm 2025;
- Quyết định số 26/2011/QĐ-TTg ngày 04/05/2011 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Địa chất và Khoáng sản trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Khoa học - Công nghệ

- Quyết định số 735/QĐ-TTg ngày 18/05/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án hội nhập quốc tế về khoa học và công nghệ đến năm 2020;
- Quyết định số 682/QĐ-TTg ngày 10/05/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án thực thi Hiệp định hàng rào kỹ thuật trong thương mại giai đoạn 2011- 2015;
- Quyết định số 677/QĐ-TTg ngày 10/05/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình đổi mới công nghệ quốc gia đến năm 2020;
- Thông tư số 05/2011/TT-BKHCN ngày 09/05/2011 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành mẫu văn bản sử dụng trong hoạt động thanh tra, xử lý vi phạm hành chính và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.

Hành chính – Tư pháp

- Nghị định số 38/2011/NĐ-CP ngày 26/05/2011 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều quy định về thủ tục hành chính của Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004, Nghị định số 149/2004/NĐ-CP ngày 27/7/2004 và Nghị định số 160/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005;
- Nghị định số 37/2011/NĐ-CP ngày 23/05/2011 của Chính phủ về việc sửa đổi Nghị định số 48/2008/NĐ-CP ngày 17/4/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;
- Nghị định số 35/2011/NĐ-CP ngày 18/05/2011 của Chính phủ về biện pháp pháp luật bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội;
- Nghị định số 34/2011/NĐ-CP ngày 17/05/2011 của Chính phủ về việc quy định về xử lý kỷ luật đối với công chức;
- Quyết định số 767/QĐ-TTg ngày 23/05/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Cục Bồi thường Nhà nước trực thuộc Bộ Tư pháp;
- Quyết định số 679/QĐ-TTg ngày 10/05/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình hành động phòng, chống mại dâm giai đoạn 2011 - 2015;

- Quyết định số 678/QĐ-TTg ngày 10/05/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển trợ giúp pháp lý ở Việt Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;
- Thông tư số 71/2011/TT-BTC ngày 24/05/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc trích lập, quản lý và sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng theo Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/04/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;
- Thông tư liên tịch số 03/2011/TTLT-BNV-TTCT ngày 06/05/2011 của Bộ Nội vụ, Thanh tra Chính phủ về việc quy định khen thưởng cá nhân có thành tích xuất sắc trong tố cáo, phát hiện hành vi tham nhũng.

Nông – Lâm nghiệp

- Quyết định số 809/QĐ-TTg ngày 30/05/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án tăng cường năng lực quản lý chất lượng nông, lâm, thủy sản và muối giai đoạn 2011 - 2015;
- Quyết định số 673/QĐ-TTg ngày 10/05/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc Hội Nông dân Việt Nam trực tiếp thực hiện và phối hợp thực hiện một số chương trình, đề án phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội nông thôn giai đoạn 2011 - 2020;
- Thông tư số 40/2011/TT-BNNPTNT ngày 27/05/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định năng lực của tổ chức, cá nhân tham gia quản lý, khai thác công trình thủy lợi;
- Thông tư số 39/2011/TT-BNNPTNT ngày 24/05/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn xây dựng quy hoạch tổng thể, quy hoạch chi tiết về di dân tái định cư và tổ chức phát triển sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp gắn với chế biến tiêu thụ sản phẩm vùng tái định cư các dự án thủy lợi, thủy điện;
- Thông tư số 38/2011/TT-BNNPTNT ngày 23/05/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 02/2010/NĐ-CP ngày 08/01/2010 của Chính phủ về khuyến nông;
- Thông tư liên tịch số 37/2011/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 23/05/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi Cục Thú y trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Thông tư số 36/2011/TT-BNNPTNT ngày 20/05/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng, hạn chế sử dụng, cấm sử dụng ở Việt Nam;
- Thông tư số 35/2011/TT-BNNPTNT ngày 20/05/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện khai thác, tận thu gỗ và lâm sản ngoài gỗ;

- Thông tư số 65/2011/TT-BTC hướng dẫn hỗ trợ lãi suất vay vốn và cấp bù chênh lệch lãi suất do thực hiện chính sách hỗ trợ nhằm giảm tổn thất sau thu hoạch đối với nông sản, thủy sản;
- Thông tư số 33/2011/TT-BNNPTNT ngày 06/05/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về việc ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về điều kiện vệ sinh thú y.

Đầu tư

- Quyết định số 726/QĐ-TTg ngày 17/05/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Ô-man về khuyến khích và bảo hộ đầu tư lẫn nhau;
- Quyết định số 602/QĐ-BKHĐT ngày 09/05/2011 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc phê duyệt danh mục các hoạt động xúc tiến đầu tư thuộc Chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia năm 2011;
- Thông tư số 07/2011/TT-BKHĐT ngày 17/05/2011 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc áp dụng chỉ tiêu thống kê "Chỉ số sản xuất công nghiệp hàng tháng" thay thế chỉ tiêu "Giá trị sản xuất công nghiệp theo giá cố định 1994 hàng tháng".

Văn bản khác

- Nghị định số 39/2011/NĐ-CP ngày 26/05/2011 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 185/2004/NĐ-CP ngày 04/11/2004 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế toán;
- Nghị định số 32/2011/NĐ-CP ngày 16/05/2011 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 162/2006/NĐ-CP ngày 28/12/2006 của Chính phủ về chế độ tiền lương, chế độ trang phục đối với cán bộ, công chức, viên chức Kiểm toán Nhà nước và chế độ ưu tiên đối với kiểm toán viên nhà nước;
- Thông tư số 17/2011/TT-BLĐTBXH ngày 19/05/2011 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội quy định hồ sơ, thủ tục thực hiện trợ cấp xã hội hằng tháng, hỗ trợ chi phí mai táng và tiếp nhận người cao tuổi vào cơ sở bảo trợ xã hội;
- Thông tư số 17/2011/TT-BYT ngày 17/05/2011 của Bộ Y tế về việc ban hành quy định mức giới hạn nhiễm phóng xạ trong thực phẩm.
- Quyết định số 674/QĐ-TTg ngày 10/05/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Tăng cường và nâng cao chất lượng công tác dự báo vĩ mô".

Địa chỉ liên hệ

Trụ sở Hà Nội

Phạm Nghiêm Xuân Bắc

Tổng Giám đốc

Lưu Tiến Ngọc

Phó Tổng Giám đốc

Phạm Minh Hải

Giám đốc Văn phòng Tư vấn

Lê Quỳnh Anh

Giám đốc Công ty Luật

Lê Thị Kim Dung

Giám đốc Văn phòng Sở hữu Trí tuệ

Phòng 308-310, Tầng 3, Tháp Hà Nội

49 Phố Hai Bà Trưng, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 84-4-3934 0629 / 3826 4797 - Fax: 84-4-3934 0631

E-mail: vision@vision-associates.com

Chi nhánh tại TP HCM

Lưu Tiến Ngọc

Giám đốc Văn phòng TP. HCM

Geoffrey Hugh Sutherland

Luật sư Nước ngoài

Phòng 1801, Tầng 18, Saigon Trade Centre

37 Phố Tôn Đức Thắng, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 84-8-3823 6495 - Fax: 84-8-3823 6496

E-mail: hcmvision@vision-associates.com

www.vision-associates.com